TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /2025/QĐST-KDTM	*Thanh Hóa, ngày 10 tháng 11 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 299, Điều 319, Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26; điểm d tiểu mục 1.4 mục 1 phần II Mục A Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31/10/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST - KDTM ngày 14 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP V (V1), Địa chỉ: H L, phường Đ, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT V1.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn - ông Phạm Tuấn A- chức vụ: Giám đốc trung tâm xử lý nợ khách hàng Doanh nghiệp.

Người được ủy quyền lại: Ông Trịnh Trung B – chuyên viên xử lý nợ khách hàng Doanh nghiệp;

- Bị đơn: Công ty TNHH T1

Địa chỉ trụ sở: Số D đường B, Phú Vinh Đ, xã H, Thanh Hóa;

Người đại diện theo pháp luật, đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ

liên quan: Ông Lê Văn T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: khu phố S, phường N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 31/10/2025 Công ty TNHH T1 còn nợ V2 theo các hợp đồng tín dụng khế ước nhận nợ trên tổng số tiền như sau**:**

- Nợ gốc: 246,755,029 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 2,546,107 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 48,925,617 đồng;
- Tổng lãi: 51.471.724 đồng
- Tổng cộng: 298.226.753 đồng (Hai trăm chín mươi tám triệu, hai trăm hai mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi ba đồng).

Hai bên thống nhất toàn bộ số nợ nêu trên và lãi phát sinh ông Lê Văn T – Giám đốc Công ty TNHH T1 sẽ trả cho Ngân hàng TMCP V vào ngày 31/12/2025.

Từ ngày 01/11/2025, Công ty TNHH T1 tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký là Hợp đồng cấp hạn mức số 2802579515-1 ngày 12/12/2024; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN mã khách hàng số 17011840 ký ngày 21/11/2024 nêu trên.

Đến hạn trả nợ, ông Lê Văn T - Giám đốc Công ty TNHH T1 không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ theo thỏa thuận trên cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xác minh, xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn T, thực hiện các biện pháp để thu hồi nợ cho V1 (Theo Hợp đồng bảo lãnh số 2810/24/BLCN-01 được ký giữa ông Lê Văn T với V1).

- Về án phí: Ông Lê Văn T - Giám đốc Công ty TNHH T1 chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 7.455.668đ(Bảy triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng).

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.859.000 đ (Sáu triệu tám trăm năm mươi chín nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số BLTU/25E 0001410 ngày 13/10/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 4 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Cao Hồng Đức